

## BÁO CÁO

### KẾT QUẢ THỰC HIỆN CƠ CHẾ TỰ CHỦ TÀI CHÍNH CỦA TRƯỜNG THCS CỎ LỄ NĂM 2025

#### I. Đánh giá chung

Tình hình triển khai thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

- Trường THCS Cỏ Lễ là đơn vị sự nghiệp công lập do nhà nước đảm bảo kinh phí. Xây dựng phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường theo các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm phù hợp điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, tầm nhìn, sứ mệnh và các giá trị cốt lõi của nhà trường.

Chủ động đề xuất nhu cầu, tham gia tuyển dụng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường công lập; quản lý, sử dụng cán bộ, giáo viên, nhân viên để thực hiện nhiệm vụ dạy học.

Thực hiện các hoạt động về bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định. Công bố công khai mục tiêu, chương trình, kế hoạch giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục.

- Thực hiện dân chủ, trách nhiệm giải trình của nhà trường trong quản lý hoạt động giáo dục.

Huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực theo quy định của pháp luật; xây dựng cơ sở vật chất theo yêu cầu chuẩn hóa, hiện đại hóa.

Tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh tham gia các hoạt động phù hợp trong cộng đồng.

Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật

#### II. Đánh giá cụ thể

##### 1. Về tình hình thực hiện nhiệm vụ; tổ chức bộ máy; số lượng cán bộ, viên chức và lao động hợp đồng:

a) Về tổ chức bộ máy:

- Ban giám hiệu:

+ Hiệu trưởng: 01

+ Phó hiệu trưởng: 0

- Tổ chuyên môn: 02 tổ ( Tổ KHXH và tổ KHTN)

b) Về số lượng cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng:

- Tổng số cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng giao đầu năm: 28 người (trong đó: số cán bộ, viên chức 26 người; số lao động hợp đồng từ 01 năm trở lên 02 người)

- Tổng số cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng cuối năm: 28 người (chi tiết như trên).

Trường THCS Cổ Lễ không tăng, giảm cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng và cũng không tình hình tinh giản cán bộ, viên chức.

c) Về thực hiện nhiệm vụ được giao:

c.1 Đánh giá chung về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm, mức độ hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị; tình hình chấp hành chính sách chế độ và các quy định về tài chính.

- Thực hiện công tác dạy học theo quy định của Bộ giáo dục.

- Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị, thực hiện và hoàn thành dự toán, quyết toán ngân sách theo quy định tài chính hiện hành.

- Thực hiện công khai về cam kết chất lượng giáo dục, các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục và thu, chi tài chính theo quy định của pháp luật.

- Thực hành tiết kiệm chi tăng thu nhập tăng thêm cho người lao động.

c.2. Tình hình chấp hành chính sách chế độ và các quy định về tài chính của Nhà nước.

- Về mức thu sự nghiệp:

+ Nguồn thu học phí theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ

+ Nguồn ngân sách nhà nước cấp bù đối với chính sách miễn giảm học phí theo ND 86/2015/NĐ-CP và ND 81/2021/NĐ-CP

+ Học phí: Thu theo Nghị quyết 11/2023/NQ-HĐND ngày 24/04/2023, Nghị quyết 10/2024/NQ-HĐND ban hành ngày 13/3/2024 của Hội đồng nhân tỉnh Nam Định. Quy định học phí mầm non, phổ thông công lập trong các cơ sở giáo dục công lập chưa tự đảm bảo chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh Nam Định. Định mức thu cụ thể áp dụng tại đơn vị năm học 2024 – 2025; là 70.000 đồng/tháng/học sinh, năm học 2025-2026 là 150.000 đồng/tháng/học sinh.

+ Thực hiện chế độ miễn giảm học phí theo ND 86/2015/NĐ-CP và ND, 81/2021/NĐ-CP.

- Chấp hành tốt chế độ tài chính theo quy định hiện hành; xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị; quy chế quản lý tài sản công của đơn vị trên cơ sở văn bản tài chính hiện hành, bám sát, phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị.

c.3 Về thực hiện hoạt động dịch vụ sự nghiệp công không sử dụng ngân sách nhà nước (NSNN); hoạt động dịch vụ khác.

- Số thu học phí được để lại chi (40% chi CCTL; 60% chi phí hoạt động của đơn vị)

## 2. Về giao quyền tự chủ tài chính cho đơn vị

Đơn vị được cơ quan cấp trên giao quyền tự chủ tài chính là đơn vị... theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

## 3. Về thực hiện tự chủ tài chính của đơn vị

a) Về các khoản thu sự nghiệp, thu phí, thu từ nguồn NSNN đặt hàng, giao nhiệm vụ:

Thực hiện chi các chế độ chính sách theo Nghị định 86/2016/NĐ-CP, Nghị định 81/2021/NĐ-CP; nghị định 105/2020/NĐ-CP;

+ Học kỳ II năm học 2024-2025: 18,850 triệu đồng

+ Học Kỳ II năm học 2025-2026: 6,600 triệu đồng

Chế độ tiền thưởng theo NĐ 73/2024/NĐ-CP: 342,941 triệu đồng

Thu, chi hoạt động dịch vụ (thu học phí) được để lại đơn vị (40% chi CCTL; 60% chi phí hoạt động của đơn vị)

+ Học kỳ II năm học 2024-2025: 169,225 triệu đồng x 60% = 101,535 triệu đồng

+ Học kỳ I năm học 2025-2026: 336,000 triệu đồng x 60% = 201,600 triệu đồng

Tổng số thu năm 2025: 303,135 triệu đồng

Tổng số chi năm 2025: 109,415006

Chênh lệch thu chi chuyển năm sau: 198,549994 triệu đồng.

b) Về nguồn thu, chi thường xuyên: Kinh phí ngân sách nhà nước giao chi thường xuyên tự chủ:

+ Kinh phí được giao: 6.556,379 triệu đồng

+ Kinh phí đã sử dụng: 6.556,379 triệu đồng

+ Số kinh phí tiết kiệm được (thực hiện chi thu nhập tăng thêm): Không đồng

c) Chênh lệch thu, chi thường xuyên trích lập các quỹ: Không.

d) Về chi trả thu nhập tăng thêm trong năm 2025: Không

đ) Tình hình xây dựng, thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ.

- Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật

- Căn cứ theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Căn cứ Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật quản lý, sử dụng tài sản công.

- Căn cứ Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ về công tác thi đua khen thưởng đối với công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

- Căn cứ Quyết định về việc giao dự toán chi sự nghiệp giáo dục các năm được giao.

- Căn cứ vào các văn bản quy định chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi do cơ quan nhà nước đã ban hành..

- Căn cứ chế độ quản lí tài chính quy định hiện hành, nhà trường xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ

e) Các biện pháp thực hành tiết kiệm chi và tăng thu: Chưa có biện pháp thực hiện tiết kiệm chi để chi tăng thu nhập tăng thêm năm 2025

**4. Nguồn thu, chi nhiệm vụ không thường xuyên:** KP ngân sách nhà nước cấp chi thường xuyên không tự chủ:

+ Kinh phí được giao: 934,391 triệu đồng

+ Kinh phí đã sử dụng: 934,391 triệu đồng

**5. Những khó khăn, tồn tại, nguyên nhân.**

- Nguồn thu hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ thấp

- Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường còn thiếu nhiều hạng mục cần bổ sung, thay thế. Nguồn kinh phí chi thường xuyên hàng năm cấp ưu tiên chi chuyên môn, sửa chữa nhỏ, mua sắm nhỏ trang thiết bị dạy học cho nhà trường. Vì vậy số kinh phí tiết kiệm hàng năm ít nên đơn vị chưa có kinh phí dôi dư thực hiện trích lập các quỹ theo quy định.

**6. Đề xuất, kiến nghị:** Không

*(Biểu báo cáo số liệu kèm theo).*

Cố Lễ, Ngày 25 tháng 02 năm 2026

**NGƯỜI LẬP BÁO CÁO**

*(Ký tên)*

**Lê Thị Thuý**

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

*(Ký tên, đóng dấu)*



**Lương Thị Huyền**